

DANH SÁCH TRÚNG TUYỂN NGÀNH QUẢN TRỊ LỮ HÀNH NĂM 2026

(Đính kèm Quyết định số 217/QĐ-CDDLSG ngày 11/08/2026 của Hội đồng tuyển sinh trường Cao đẳng Du lịch Sài Gòn)

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có ƯT (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
1	92001872	NGUYỄN TRẦN KHẢ ÁI	21/09/2008	Nữ	THI TN THPT	D14	21.25	0
2	79062903	LU TUẤN AN	24/06/2008	Nam	THI TN THPT	A07	14.9	0
3	80022656	NGUYỄN HUỲNH AN	13/02/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.75	0.5
4	68028819	ĐƯƠNG THỊ KIM ANH	09/02/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	15.65	0.5
5	79024427	ĐẶNG TUYẾT ANH	28/12/2007	Nữ	THI TN THPT	X01	14.1	0
6	92032447	HUỲNH VÂN ANH	12/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	16.3	2.75
7	96002722	NGUYỄN THỊ TRÂM ANH	23/12/2007	Nữ	THI TN THPT	X01	17.25	0.25
8	79021490	HÀNG THÁI BẢO	10/12/2008	Nam	THI TN THPT	C00	20	0
9	92019785	DANH RU BIN	31/12/2008	Nam	THI TN THPT	C00	14.85	0.25
10	79080744	ĐỖ NGUYỄN MINH CHÂU	31/10/2008	Nữ	THI TN THPT	D14	20.4	0.25
11	56020908	NGUYỄN THỊ DIỄM NGUYỄN	01/01/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	18.6	0.75
12	66007049	LƯƠNG HOÀI NGỌC DIỆP	17/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	14.5	0.75
13	68009081	NGUYỄN THỊ THỦY DUNG	08/03/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	21.35	0.5
14	68031928	TRẦN THỊ HÒA DUNG	03/10/2007	Nữ	THI TN THPT	X01	15.15	0.5
15	75046672	NGUYỄN BÁ DUY	21/08/2008	Nam	THI TN THPT	C00	18.75	0.25
16	79033780	TRẦN HOÀNG DUY	30/09/2007	Nam	THI TN THPT	C00	19	0
17	82003608	ĐƯƠNG HỒNG ĐỨC	01/02/2008	Nam	THI TN THPT	C00	14.85	0.5
18	79070683	LÊ NGUYỄN MINH ĐỨC	15/08/2008	Nam	THI TN THPT	X01	16.4	0
19	96016788	NGUYỄN THỊ KHÁNH HÀ	15/10/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	15.5	0.5
20	80006229	PHAN KIM HÂN	21/01/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	16.15	0.5
21	79077992	ĐOÀN CÔNG HẬU	07/04/2008	Nam	THI TN THPT	X01	15.4	0.25
22	79125893	MAI THỊ THANH HIỀN	22/06/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	16.85	0.25
23	66035072	LÊ THỊ KIM HUỆ	08/10/2007	Nữ	THI TN THPT	C00	14.95	0.25
24	79014607	NGÔ ĐỨC HUY	17/05/2008	Nam	THI TN THPT	D14	18.65	0
25	92018631	TRẦN QUỐC HUY	19/07/2008	Nam	THI TN THPT	C00	19.1	0
26	75020756	NGUYỄN ANH KIỆT	26/01/2008	Nam	THI TN THPT	X01	15.5	0.5
27	82024452	HUỲNH THỤY THIÊN KIM	16/11/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	15.9	0.5
28	79009959	TRẦN HOÀNG KHẢI	06/09/2006	Nam	THI TN THPT	D15	15.4	0
29	82029376	NGÔ NGUYỄN ĐĂNG KHOA	20/04/2008	Nam	THI TN THPT	D14	15	0.25
30	79031789	NGUYỄN ĐĂNG KHOA	15/01/2008	Nam	THI TN THPT	D09	18.15	0
31	82011850	NGUYỄN MINH KHÔI	18/01/2008	Nam	THI TN THPT	X01	17.25	0.5
32	66031982	NGUYỄN HOÀNG YÊN LAN	06/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	15.25	0.25
33	66031983	NGUYỄN HOÀNG YẾN LAN	06/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	18.75	0.25
34	52007533	HÀ THỊ LINH	24/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	18.5	0.25
35	79027130	HUỲNH TẤN LỘC	06/11/2008	Nam	THI TN THPT	C00	19.1	0
36	91006595	TRẦN HỮU LỘC	25/05/2008	Nam	THI TN THPT	C00	23.17	0.5
37	52025147	PHẠM QUỐC LUÂN	02/10/2008	Nam	THI TN THPT	X01	14.75	0.5
38	79074924	LÂM THỊ THẢO LY	18/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.25	0.25
39	80007027	LÊ THỊ TRÚC MAI	27/05/2008	Nữ	THI TN THPT	D10	16.4	0.5
40	79086412	NGUYỄN TUYẾT MAI	03/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.75	0.25
41	91027358	HỒ THỊ TIÊU MY	22/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.85	0.25
42	79033371	NGUYỄN LÊ DIỄM MY	21/07/2007	Nữ	THI TN THPT	C00	15.3	0
43	82032650	NGUYỄN THỊ TRÀ MY	27/10/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.85	0.5
44	79027204	VŨ TRẦN BẢO NGHI	24/05/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	20.9	0
45	79074975	NGUYỄN BẢO NGỌC	13/08/2007	Nữ	THI TN THPT	C00	18.85	0.25
46	79026634	NGUYỄN CAO BẢO NGỌC	05/01/2008	Nữ	THI TN THPT	D15	15.65	0
47	79027698	NGUYỄN THỤY BẢO NGỌC	21/10/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	20.75	0
48	82035731	ĐỖ NGUYỄN THẢO NGUYỄN	10/07/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	16.25	0.5
49	82026669	PHẠM KIM NGUYỄN	16/03/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	14.75	0.5
50	79051765	TRẦN ĐỨC NGUYỄN	26/11/2008	Nam	THI TN THPT	D15	19.9	0
51	79094005	NGUYỄN HOÀNG NHẬT	05/11/2008	Nam	THI TN THPT	X01	20.15	0
52	79079214	NGUYỄN BÌNH NHI	02/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.6	0.25
53	79008335	NGUYỄN VŨ UYÊN NHI	15/03/2008	Nữ	THI TN THPT	A07	18.25	0
54	66010834	NGUYỄN Ý NHI	07/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.75	0.75
55	75038600	TRẦN THỊ PHƯƠNG NHI	25/04/2008	Nữ	THI TN THPT	A07	16.6	0.5
56	82035283	LÊ HỒNG NHUNG	03/05/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	17.25	0.25
57	79040455	TRẦN THỊ HỒNG NHUNG	18/01/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	20.15	0
58	79140350	VÕ HUỲNH NHƯ	07/09/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.1	0.5
59	79005461	ĐINH HOÀNG PHÚC	24/07/2008	Nam	THI TN THPT	C00	19.85	0
60	91005845	NGUYỄN THỊ NGỌC PHÚC	09/08/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.5	0.5
61	75038624	NGUYỄN THỊ HỒNG PHƯƠNG	14/02/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	15	0.5

STT	Số báo danh	Họ và tên	Ngày sinh	Giới tính	Mã PTXT	Mã THM	Tổng điểm chưa có U.T (Thang 30)	Điểm ưu tiên (Thang 30)
62	86017044	NGUYỄN MINH QUANG	16/09/2008	Nam	THI TN THPT	C00	16.95	0.5
63	75037749	PHẠM MINH QUẢN	10/02/2008	Nam	THI TN THPT	C00	19.85	0.5
64	68009265	HÀ THỊ LỆ QUYÊN	07/07/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	21	0.5
65	92016427	NGUYỄN THỊ BÍCH QUYÊN	05/08/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	15.5	0.5
66	82027167	NGUYỄN HUỠNH TẤN TÀI	23/02/2008	Nam	THI TN THPT	X01	18.25	0.5
67	79001792	PHAN THỊ CẨM TÚ	03/05/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	17.4	0
68	82029797	MAI NGỌC CÁT TƯỜNG	27/12/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	22.25	0.25
69	56021235	THIÊN NỮ CÁT TƯỜNG	09/08/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	13.1	2.75
70	79017051	HUỠNH NGỌC THANH	16/02/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	16	0
71	68018657	NGUYỄN THỊ THU THANH	21/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	17.1	0.5
72	79079994	NGUYỄN VIÊN THIÊN THANH	14/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	21.5	0.25
73	79055141	LÊ HUỠNH PHÚC THỊNH	05/12/2008	Nam	THI TN THPT	D15	17.15	0
74	86012761	NGUYỄN MINH THUẬN	12/04/2008	Nam	THI TN THPT	A07	19.25	0.25
75	80022532	PHẠM THỊ PHƯƠNG THÙY	30/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	15.25	0.5
76	66010381	HUỠNH VÕ ANH THƯ	09/05/2008	Nữ	THI TN THPT	D14	17.4	0.25
77	91021247	MAI ANH THƯ	24/07/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	15.25	0.5
78	86017159	NGUYỄN THỊ ANH THƯ	27/05/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	14.7	0.5
79	86018280	NGUYỄN THỊ MINH THƯ	16/07/2008	Nữ	THI TN THPT	A07	17.25	0.5
80	52035806	TRẦN ANH THƯ	04/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.1	0.75
81	79103234	BÙI THỊ NHÃ THY	13/02/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	17.4	0
82	75034457	NGUYỄN THỊ ANH THY	30/06/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	15.4	0.5
83	82036604	LÊ THỊ BÍCH TRÂM	04/08/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	19.1	0.5
84	68032162	TẠ THỊ BÍCH TRÂM	30/07/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	16.85	0.5
85	79029554	LÊ THỊ TRÂN	07/01/2008	Nữ	THI TN THPT	D15	19.65	0
86	91031716	NGUYỄN NGỌC BẢO TRÂN	18/01/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	18.5	0.75
87	79029566	NGUYỄN MINH TRÍ	29/10/2008	Nam	THI TN THPT	D15	16.9	0
88	79024348	TRƯƠNG MINH TRÍ	18/09/2008	Nam	THI TN THPT	D15	16	0
89	79046786	NGUYỄN THANH TRÚC	27/09/2008	Nữ	THI TN THPT	D01	18.65	0
90	68024580	TRẦN NGỌC TRUNG	26/06/2008	Nam	THI TN THPT	X01	17.65	0.25
91	79044322	ĐÀM MỸ UYÊN	05/12/2007	Nữ	THI TN THPT	X01	18.85	0
92	68028801	NGUYỄN HOÀNG VIỆT	26/08/2008	Nam	THI TN THPT	X01	14.6	0.5
93	79027450	LÊ NGUYỄN HOÀI VY	02/10/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	21.4	0
94	80017238	NGUYỄN TRẦN THÚY VY	06/12/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	16.2	0.5
95	96010614	TRẦN HẢI VY	12/04/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	15.15	0.75
96	56020442	TRẦN NGỌC VY	26/11/2008	Nữ	THI TN THPT	X01	17.75	0.25
97	80027161	TRẦN THỊ KIM XUYỀN	17/07/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	23.25	0.5
98	75038383	TRẦN THỊ DƯƠNG YẾN	02/11/2008	Nữ	THI TN THPT	C00	23.25	0.75